

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11-01-2023

V/v: Tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Lê Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và ông Lương Công Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Lê Trúc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Vào ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 500/2022/TLST-HNGĐ ngày 30/11/2022 về tranh chấp “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/QĐXX-ST ngày 22/12/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Ái H, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: 13/1 C, phường M, thành phố T, Phú Yên.

2. *Bị đơn:* Bà Hồ Thị T, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: 13/1 C, phường M, thành phố T, Phú Yên.

Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt (đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Ái H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi (H) và bà Hồ Thị T tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, thành phố T vào năm 2009. Quá

trình chung sống, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, từ đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã nhau, dẫn đến tình cảm không còn. Chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, không còn ai quan tâm đến nay. Nay thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi làm đơn xin ly hôn với bà T để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là Trần Hồ Diệp Q, sinh ngày 17/01/2010 và Trần Hồ Diệp S, sinh ngày 07/6/2012. Hiện hai vợ chồng vẫn thay nhau nuôi dưỡng con. Ly hôn, chúng tôi đã thoả thuận tôi sẽ là người trực tiếp nuôi cháu Trần Hồ Diệp S, còn bà Hồ Thị T sẽ trực tiếp nuôi cháu Trần Hồ Diệp Q; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

* *Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 01/12/2022, bị đơn bà Hồ Thị T trình bày:* Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà không thực hiện thủ tục hoà giải, sớm giải quyết vụ án và xin được vắng mặt trong tất cả các phiên xét xử của Toà. Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn. Về con chung: vợ chồng đã thoả thuận bà Hồ Thị T sẽ là người trực tiếp nuôi cháu Trần Hồ Diệp Q; ông H sẽ là người trực tiếp nuôi cháu Trần Hồ Diệp S; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: không có.

Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà đã tiến hành hoà giải nhưng không được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt và đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn ông Trần Ái H và bị đơn bà Hồ Thị T tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, thành phố T vào năm 2009, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm như đương sự trình bày. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn làm đơn xin ly hôn với bị đơn. Xét thấy: Nguyên đơn và bị đơn đã không còn sống chung với nhau từ năm 2020 cho đến nay, không còn ai quan tâm đến ai, là vi phạm nghĩa vụ vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể

kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; bị đơn cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là Trần Hồ Diệp Q, sinh ngày 17/01/2010 và Trần Hồ Diệp S, sinh ngày 07/6/2012. Hiện hai vợ chồng vẫn thay nhau nuôi dưỡng con. Các đương sự đã thống nhất thoả thuận, sau khi ly hôn ông Trần Ái H sẽ là người trực tiếp nuôi cháu Trần Hồ Diệp S, còn bà Hồ Thị T sẽ trực tiếp nuôi cháu Trần Hồ Diệp Q; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, thoả thuận của các bên là phù hợp với nguyện vọng của con trên 07 tuổi và phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận; giao con chung Trần Hồ Diệp Q cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Trần Hồ Diệp S cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Ái H.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Ái H được ly hôn bà Hồ Thị T.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Hồ Diệp Q, sinh ngày 17/01/2010 cho bà Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là Trần Hồ Diệp S, sinh ngày 07/6/2012 cho ông Trần Ái H trực tiếp nuôi dưỡng; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn ông Trần Ái H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0007793 ngày 30/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - Viện KSND thành phố Tuy Hòa;
 - Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
 - Các đương sự;
 - UBND phường M, TP. T;
- (Giấy CNKH số 34, ngày 25/8/2009)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Lê Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Khắc Hiếu

Lương Công Hạnh

Trần Lê Mai